

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VŨ QUANG  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST

Ngày 22- 6 - 2022

V/v: Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nghiêm Khắc Cần**

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: **Nguyễn Đình Tài**

2. Bà: **Lưu Thị Dung**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Song Hào** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông **Phan Quốc Tài** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2022, về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim H**; cư trú tại xóm 3, xã Đức B, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- Bị đơn: Anh **Trần Văn H**; cư trú tại xóm 3, xã Đức B, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 5 năm 2022 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H trình bày như sau:*

Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Trần Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 03/02/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Đức B, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình chung sống, vợ chồng có con chung là Trần Thị Khánh V, sinh ngày 14/12/2010 và Trần Khánh H, sinh ngày 15/04/2015. Từ năm 2015, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn kéo dài đến nay. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp, không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát nhau. Sự việc đã

được gia đình hai bên nội ngoại cũng như chính quyền địa phương khuyên bảo, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc tương lai nên đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Trần Văn H.

Về quan hệ con cái: Chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu anh Trần Văn H cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chỉ được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con thì chị H xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Khánh H vì cháu H nhỏ hơn nên cần sự trực tiếp, chăm sóc của chị H nhiều hơn.

Về quan hệ tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

*Bị đơn anh Trần Văn H trình bày tại các bản khai như sau:*

Về xác lập quan hệ hôn nhân, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng cơ bản đúng như trình bày của chị H. Nay chị H xin ly hôn thì anh H đồng ý ly hôn chị H.

Về con cái: Anh H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim H phải cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chỉ được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con thì anh H xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Khánh H vì con Trần Thị Khánh V là con gái đang tuổi dậy thì, có nhiều tâm tư không thể chia sẻ với bố.

Về tài sản chung vợ chồng: Anh H nhất trí với ý kiến chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn cung cấp thêm cho Tòa án bản trình bày nguyện vọng về nuôi con; bị đơn không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án. Các bên đương sự đều giữ nguyên yêu cầu, nguyện vọng của mình.

Chị H cho rằng trường hợp được Tòa giao trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con hay chỉ giao cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Khánh H thì chị đều sẽ cố gắng làm ăn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con ăn học đầy đủ. Theo chị H thì mức thu nhập nghề nghiệp kinh doanh dịch vụ của mình trung bình mỗi tháng khoảng 7.000.000 đồng là tương đối ổn định. Mặt khác, hiện nay 02 con đang đi học ổn định tại trường ở xã Đức B, huyện Vũ Q và gần nhà cha mẹ đẻ, anh em ruột thịt của chị H nên rất thuận lợi. Còn anh H cho rằng nếu được Tòa án giao cho anh nuôi con thì anh sẽ gửi con cho ông bà nội ở xã Đức L, huyện Đức T và cùng anh chăm sóc, nuôi dưỡng con. Theo anh H mức thu nhập mỗi tháng của anh khoảng 8.000.000 đồng đủ điều kiện để nuôi con tốt.

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Quá trình thụ lý vụ án đến nay, Tòa án tuân thủ đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự chấp hành tốt quy định của pháp luật tố tụng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Chấp nhận sự thỏa thuận cho chị Nguyễn Thị Kim H ly hôn anh Trần Văn H.

- Giao con Trần Khánh H cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con Trần Thị Khánh V cho anh Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và về quan hệ tài sản chung các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị HĐXX không xét.

- Áp dụng Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điều 26, Khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc chị Nguyễn Thị Kim H nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, lời trình bày của đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim H xin ly hôn anh Trần Văn H là quan hệ pháp luật “Ly hôn và nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật TTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh theo Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật TTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Kim H và anh Trần Văn H là hợp pháp. Thời điểm phát sinh mâu thuẫn vợ chồng từ năm 2015 và kéo dài đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Sự việc mâu thuẫn đã được gia đình hai bên nội ngoại, địa phương cũng như Tòa án khuyên bảo, hòa giải nhiều lần để cho vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị H vẫn kiên quyết xin ly hôn anh H và anh H cũng đồng ý ly hôn chị H. Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, không đạt được mục đích của hôn nhân nên cần áp dụng điều 51, 55, 56, 57 của luật hôn nhân và gia đình chấp nhận sự thỏa thuận của các bên cho chị Nguyễn Thị Kim H ly hôn anh Trần Văn H.

[3] Về quan hệ con cái: Xét chị H và anh H đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, cả hai vợ chồng đều có tình thương yêu con cái, đều có việc làm và mức thu nhập trung bình mỗi tháng đối với chị H là khoảng 7.000.000 đồng, đối với anh H là khoảng 8.000.000 đồng nên đều đảm nuôi được con ăn học. Tuy cả hai con đều có nguyện vọng được ở với mẹ; tính chất nghề nghiệp của chị H làm kinh doanh dịch vụ làm đẹp tại nơi ở, còn anh H làm nghề điện nước nên phải thường xuyên đi làm công trình ở nhiều nơi khác nhau nên vấn đề chăm sóc con thì chị H có phần nào có thuận lợi hơn. Nhưng vợ chồng đều chưa có nhà đất ở riêng của mình, mức thu nhập hàng tháng cũng như những điều kiện khác của các bên thì cần giao cho vợ, chồng mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng 01 con là đảm bảo lợi ích tốt hơn cho các con. Đối với con Trần Khánh H nhỏ hơn, đang cần sự chăm sóc nhiều hơn nên giao cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Đối với con Trần Thị Khánh V lớn hơn, phần nào

cũng đã tự chăm sóc được bản thân nên giao cho anh Trần Văn H trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Đương sự phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 144, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho chị Nguyễn Thị Kim H ly hôn anh Trần Văn H.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung của vợ chồng là Trần Thị Khánh V, sinh ngày 14/12/2010 cho anh Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Trần Khánh H, sinh ngày 15/4/2015 cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Kim H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Kim H nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai số 0003523 ngày 06/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Quang.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa**

**Lưu Thị Dung**

**Nguyễn Đình Tài**

**Nghiêm Khắc Cẩn**

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện VQ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện VQ;
- Đường sự;
- UBNDX nơi ĐKKH;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nghiêm Khắc Cẩn**



